

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 28-7-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thanh Nga;

Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Ngọc H, sinh năm 1986, tại: Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã G, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Ngọc B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; Vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn năm 2022); Con: Có 03 người con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/11/2008 bị Công an huyện Cát Tiên xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, ngày 10/5/2023 bị cáo mới chấp hành nộp phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cát Tiên, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1988, nơi cư trú: Thôn T, xã G, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Văn T, sinh năm: 1988, nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11 năm 2020, vì không có tiền tiêu xài nên Đinh Ngọc H đến nhà ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1988, hộ khẩu thường trú tại: Thôn 5, xã Tiên Hoàng nay chuyển về Thôn T, xã G, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng hỏi mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng của L để mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân và được L đồng ý sau đó đưa điện thoại cho H, yêu cầu H 02 đến 03 ngày phải chuộc lại điện thoại mang về trả cho L. Do không có phương tiện đi lại, nên H hỏi mượn tiếp của ông L chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, hiệu BLADE, BKS: 49N1 - 110.02, màu trắng để đi ra thị trấn Cát Tiên và được L đồng ý. H mang chiếc điện thoại đi cầm cố cho một người đàn ông không rõ thông tin, lai lịch với giá 1.500.000 đồng. Tuy nhiên, nhận thấy số tiền trên không đủ cho việc tiêu xài cá nhân nên Đinh Ngọc H đã nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô của ông L đi cầm cố. Sau đó, H đã mang chiếc xe mô tô nói trên đến cầm cố cho anh Trần Văn T, sinh năm: 1988, hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng với giá 10.000.000 đồng. Không thấy H mang xe về trả nên ông L nhiều lần gọi điện thoại yêu cầu Đinh Ngọc H trả lại tài sản nhưng Đinh Ngọc H không nghe máy và bỏ đi khỏi địa phương. Không liên lạc được với Đinh Ngọc H và không biết H đang ở đâu nên ông Nguyễn Văn L đã viết đơn trình báo đến Cơ quan Công an huyện Cát Tiên.

Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, BKS: 49N1 - 110.02, màu trắng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 16/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cát Tiên, xác định giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, BKS: 49N1 - 110.02, màu trắng có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 10.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSCT ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên truy tố bị cáo Đinh Ngọc H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Do đó, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại số tiền bị cáo cầm cố xe, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Tang vật của vụ án đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì; trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc mượn tài sản của người khác để đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng đã mượn của ông Nguyễn Văn L 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng để mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân thì được ông L đồng ý. Do không có phương tiện đi lại nên H mượn tiếp của anh L chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, BKS: 49N1 - 110.02, màu trắng để đi ra thị trấn Cát Tiên. Sau khi cầm cố chiếc điện thoại được số tiền 1.500.000 đồng, nhận thấy số tiền trên không đủ cho việc tiêu xài nên bị cáo đã tự ý mang chiếc xe mô tô nói trên đến cầm cố cho ông Trần Văn T lấy số tiền 10.000.000 đồng. Xét hành vi của bị cáo là vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo:* Xét hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng nào tại Điều 175 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên vào ngày 21/11/2008 bị cáo bị Công an huyện Cát Tiên xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” nhưng đến ngày 10/5/2023 bị cáo mới chấp hành nộp phạt; sau khi cầm cố tài sản bị cáo bỏ đi khỏi địa phương gây khó khăn cho quá trình điều tra. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đồng thời xét tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự như vậy mới có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với người phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” ngoài hình phạt chính còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo được Ủy ban nhân dân xã Gia Viễn cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng đã qua sử dụng bị cáo đã cầm cố cho một người đàn ông không rõ lai lịch. Tài sản không thu giữ được nên Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cát Tiên không có căn cứ để định giá. Đồng thời được gia đình bị cáo bồi thường, người bị hại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Trần Văn T là người nhận cầm cố xe cho bị cáo, tuy nhiên T không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không đề nghị xử lý hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại số tiền bị cáo cầm cố xe và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với vật chứng của vụ án là 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, BKS: 49N1 - 110.02, trong quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn L, ông L có đơn xin lại tài sản Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Tiên đã trả lại cho người bị hại, xét thấy việc trả lại là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ cận nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo số 26/GCN-HN.HCN được Ủy ban nhân dân xã Gia Viễn, huyện Cát Tiên cấp nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Ngọc H **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2023.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- Công an huyện Cát Tiên;
- Chi cục THA dân sự huyện Cát Tiên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hiền